

Bản án số: 51/2021/HS-ST

Ngày 21-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Xuân Sang và bà Nguyễn Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện
Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Bà Vũ
Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh
Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số
53/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 53/2021/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn D, sinh năm 1970; Nơi ĐKKHKT: Bản Q, xã B, huyện Mường
Ảng, tỉnh Điện Biên; Nơi ở hiện nay: Thôn G, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải
Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc:
Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Văn S và
bà Phạm Thị T (đều đã chết); có vợ là Vũ Thị L và 03 con, con lớn sinh năm 1995,
con nhỏ sinh năm 2010; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tốt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 15/6/2021 chuyển tạm giam
tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

2. Nguyễn Sách T, sinh năm 1978; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn T,
xã B, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn
hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo:
Không; con ông Nguyễn Sách T và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị L và 02
con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: Không;

- Tiền án: Bản án số 02/2014/HSST ngày 10/01/2014, TAND thành phố
Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt Nguyễn Sách T 24 tháng tù về tội "Vận chuyển
hàng cấm" (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/8/2015, nhưng chưa
chấp hành xong phần án phí và tiền phạt).

- Nhân thân: Bản án số 114/2016/HSST ngày 27/9/2016, TAND thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh xử phạt Nguyễn Sách T 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù 08/4/2018 và phần án phí).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/6/2021 đến ngày 15/6/2021 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn T, xã B, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn M, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút, ngày 11/6/2021, tại đường 391 thuộc địa phận thôn M, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, khi Nguyễn Sách T điều khiển xe mô tô chở Vũ Văn D dừng xe để D xuống xe, lực lượng Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ đã phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại túi quần bên trái phía trước D đang mặc 01 túi nilon màu trắng, kích thước (15,5x4)cm, bên trong có 08 gói giấy màu trắng mỗi gói kích thước (1x0,7)cm, bên trong đều có chứa chất bột dạng cục màu trắng. D và T khai đó là ma túy, loại Heroine, cả hai vừa mua được, mục đích mang về sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra xác định: Các bị cáo nghiện chất ma túy, khoảng 07 giờ ngày 11/6/2021, Vũ Văn D đi bộ từ nhà ở thôn G, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ra ngoài đường rồi đi nhờ xe của người đi đường đến Trung tâm y tế huyện Tứ Kỳ để uống Methadol. Tại đây, D gặp Nguyễn Sách T là bạn nghiện cũng đến uống Methadol, sau khi uống xong, D bảo T chở đi mua ma túy về cùng sử dụng, T đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo, BKS 34K1-047... (xe của chị Nguyễn Thị L vợ bị cáo T) chở D ngồi sau đi sang khu vực thị trấn An Lão, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng mục đích mua ma túy. Trên đường đi, T có dừng xe tại một hiệu thuốc, bảo D vào mua 01 bơm kim tiêm và chai nước cất để sử dụng ma túy. Khi đến khu vực thị trấn A, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng, T gặp, đi theo và mua của một người đàn ông (bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) 09 gói giấy nhỏ màu trắng, bên trong có chứa ma túy, loại Heroine hết 600.000 đồng (Trong đó có 01 gói giấy nhỏ màu trắng giá 100.000 đồng của T và 08 gói giấy nhỏ màu trắng giá 500.000 đồng là tiền của D đưa cho T nhờ mua hộ ma túy), sau khi mua ma túy xong cả hai bị cáo đi ra khu đất trống sử

dụng ma túy, T đã sử dụng hết 100.000 đồng ma túy vừa mua được bằng cách sử dụng bơm tiêm, còn D lấy một phần của 01 gói ma túy trong 08 gói ma túy ra để sử dụng. Sau khi sử dụng xong, T điều khiển xe mô tô chở D về đến địa phận thôn M, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương thì bị bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 315/KLGD-PC09 ngày 13/6/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng trong 08 (Tám) gói giấy được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định tổng khối lượng là: 0,463g (Không phải bốn trăm sáu mươi ba gam) là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSTK, ngày 24/8/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố các bị cáo Vũ Văn D và Nguyễn Sách T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 BLHS đối với cả hai bị cáo; điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo T. Tuyên bố các bị cáo Vũ Văn D và Nguyễn Sách T phạm tội “Tàng trữ trái phép ma túy”, xử phạt bị cáo Vũ Văn D, Nguyễn Sách T, mỗi bị cáo từ 16 đến 19 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy 0,392g Heroine và 08 mảnh giấy màu trắng hoàn lại sau giám định; trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu sơn xanh, biển số 34K1-047... cho chị Nguyễn Thị L; các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, đúng như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố, các bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị L xác định: Chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu sơn xanh, biển số 34K1-047... là tài sản của riêng chị. Sáng ngày 11/6/2021 T sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân chị không biết, nay chị đề nghị xin lại chiếc xe mô tô trên để sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút, ngày 11/6/2021, tại đường 391 thuộc địa phận thôn M, xã V, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, Vũ Văn D và Nguyễn Sách T có hành vi tàng trữ trái phép 0,463g ma túy, là loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra, Công an huyện Tứ Kỳ kiểm tra phát hiện, bắt quả tang, thu giữ cùng vật chứng.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, song với mục đích để sử dụng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Số ma túy là loại Heroine mà các bị cáo tàng trữ có khối lượng là 0,463 gam nên hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đối với các bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức được ma túy không chỉ gây tác hại rất lớn về sức khỏe cho chính người sử dụng mà còn làm ảnh hưởng đến sự phát triển lành mạnh của các thế hệ sau này, là gánh nặng cho gia đình, xã hội và là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích sử dụng cho bản thân để thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, các bị cáo vẫn dấn thân vào con đường phạm tội. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Vũ Văn D là người rủ Nguyễn Sách T đi mua ma túy, là người đưa tiền cho T đi mua ma túy với số tiền nhiều hơn nên D giữ vai trò chính trong vụ án. Khi được D rủ đi mua ma túy về sử dụng, T đã đồng ý và dùng xe máy chở D sang huyện An Lão, thành phố Hải Phòng để mua ma túy cho mình và cho D, là người trực tiếp giao dịch mua ma túy và chở D về nên T cùng đồng phạm với vai trò là người giúp sức

[6] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của các bị cáo, thấy rằng: Bị cáo Vũ Văn D không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Sách T đã bị kết án về tội “Vận chuyển hàng cấm” vào năm 2014, chưa chấp hành xong bản án nên chưa được xóa án tích, vì vậy lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS; năm 2016, bị cáo T còn bị

kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mặc dù đã chấp hành xong hình phạt và được đương nhiên xóa án tích của bản án này, nhưng điều đó chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân xấu. Mặc dù quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, HĐXX sẽ xem xét, giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc các bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng các bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội. Mặc dù bị cáo D là người giữ vai trò chính, nhưng là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; bị cáo T tuy giữ vai trò giúp sức nhưng là người đã có tiền án, có nhân thân xấu, vì vậy cần phải có mức hình phạt tương đương nhau mới tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo và đảm bảo lẽ công bằng.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đều là đối tượng nghiện ma túy, không nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,392 gam ma túy, loại Heroine (do cơ quan giám định hoàn lại) là vật Nhà nước cấm lưu hành và 08 mảnh giấy màu trắng không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu cho tiêu hủy. Đối với chiếc mô tô nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu sơn xanh, biển số 34K1-047... mà T sử dụng để mua ma túy là tài sản riêng chị Nguyễn Thị L (vợ bị cáo), khi T sử dụng vào việc phạm tội, chị L không biết nên cần trả lại cho chị Nguyễn Thị L để sử dụng là phù hợp.

[9] Đối với chị Nguyễn Thị L là vợ bị cáo T, khi T lấy xe máy đi không biết T sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên không phải chịu trách nhiệm hình sự. Đối với người đàn ông bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra chưa làm rõ được tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ không có căn cứ để xử lý.

[10] Về án phí: Các bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; các điều 17, 58 của BLHS đối với các bị cáo, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với bị cáo T;

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn D, Nguyễn Sách T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

+ Xử phạt bị cáo Vũ Văn D **16** (*mười sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 11/6/2021.

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Sách T **16** (*mười sáu*) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giữ, ngày 11/6/2021

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,392 gam ma túy, loại Heroine và 08 mảnh giấy màu trắng hoàn lại sau giám định; Trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Nouvo màu sơn xanh, biển số 34K1-047...; số khung RLCSE9210GY065523; số máy: E3R7E-065528 cho chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 01/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Vũ Văn D, Nguyễn Sách T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm ngày) kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh Hải Dương;
- VKS, CA, THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự Công an huyện Tứ Kỳ;
- Các bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam CA tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp Hải Dương;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu vp.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Văn Quân